

Số: **68** /QĐ-VP

Cao Bằng, ngày **15** tháng **7** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 về việc giao dự toán thu Ngân sách Nhà nước trên địa bàn, chi Ngân sách địa phương năm 2025 sau sắp xếp;

Căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi Ngân sách nhà nước hiện hành,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán chi NSNN năm 2025 cho Văn phòng UBND tỉnh Cao Bằng và các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc Văn phòng theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Căn cứ dự toán chi ngân sách năm 2025 được giao, Thủ trưởng các đơn vị tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

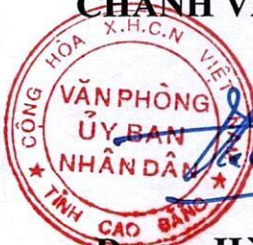
Điều 3. Kế toán trưởng, Thủ trưởng các đơn vị chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

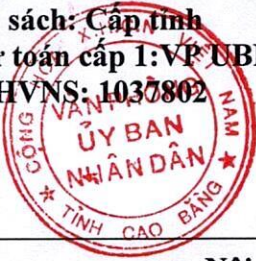
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN tỉnh (thành phố);
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- KBNN nơi giao dịch (gửi qua đơn vị sử dụng ngân sách);
- Lưu: VT, K.toán.

Bản tổng hợp của các đơn vị trực thuộc Sở

Bản chi tiết của từng đơn vị sử dụng ngân sách

CHÁNH VĂN PHÒNG

Đương Hùng Dũng

Cấp ngân sách: Cấp tỉnh
Đơn vị dự toán cấp 1: VP UBND tỉnh CB
Mã ĐVQHVN: 1037802



CHI TIẾT GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024
(Kèm Quyết định số 68 /QĐ-VP ngày 15 tháng 7 năm 2025)
Đơn vị trực thuộc: Trung tâm Hội nghị tỉnh Cao Bằng
Trung tâm Thông tin
Đảng uỷ UBND tỉnh

Đơn vị: Ngàn đồng

Nội dung	Dự toán chi	Ghi chú
I. Thu, chi Ngân sách về phí , lệ phí		
1- Số thu phí, lệ phí		
2- Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại		
3- Số phí, lệ phí nộp Ngân sách NN		
4 - Thu kinh doanh dịch vụ được để lại		
II. Dự toán chi Ngân sách Nhà nước		
A. Chi thường xuyên	43.751.256	
1- Quản lý hành chính (L 340 - Khoản 341)	34.261.000	
- Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)	14.443.000	
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)	19.098.600	
- Quỹ thi đua khen thưởng (Nguồn 18)	719.400	
2- Đảng uỷ UBND tỉnh Cao Bằng	3.263.256	
- Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)	2.630.517	
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)	528.796	
- Quỹ thi đua khen thưởng (Nguồn 18)	103.943	
3 - Chi sự nghiệp	6.227.000	
3.1 Chi sự nghiệp (L280 - K332) – (TTTT)	2.619.925	
- Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)	1.987.025	
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)	520.000	
- Quỹ thi đua khen thưởng (Nguồn 18)	112.900	
3.2 - Chi sự nghiệp: Trung tâm Hội nghị tỉnh	3.607.075	
- Loại 280 - Khoản 338	2.367.075	
- Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)	1.322.975	
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)	960.000	
- Quỹ thi đua khen thưởng (Nguồn 18)	84.100	
3.22 - Chi sự nghiệp Môi trường (Loại 250 - Khoản 278)	1.240.000	
B. Chi bổ sung có mục tiêu		
C. Chương trình mục tiêu Quốc gia		

Cấp ngân sách: Cấp tỉnh
Đơn vị dự toán cấp 1: VP UBND tỉnh CB
Mã ĐVQHVS: 1037802



CHI TIẾT GIAO DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2024
(Kèm Quyết định số 68 /QĐ-VP ngày 15 tháng 7 năm 2025)
Đơn vị trực thuộc: Đảng uỷ UBND tỉnh

Đơn vị: Ngàn đồng

Nội dung	Dự toán chi	Ghi chú
I. Thu, chi Ngân sách về phí , lệ phí		
1- Số thu phí, lệ phí		
2- Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại		
3- Số phí, lệ phí nộp Ngân sách NN		
4 - Thu kinh doanh dịch vụ được để lại		
II. Dự toán chi Ngân sách Nhà nước	3.263.256	
A. Chi thường xuyên	3.263.256	
1- Đảng uỷ UBND tỉnh Cao Bằng	3.263.256	
- Kinh phí thực hiện tự chủ (Nguồn 13)	2.630.517	
- Kinh phí không thực hiện tự chủ (Nguồn 12)	528.796	
- Quỹ thi đua khen thưởng (Nguồn 18)	103.943	
B. Chi bổ sung có mục tiêu		
C. Chương trình mục tiêu Quốc gia		